

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày: 14/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thúy

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Tập

Ông Hoàng Việt Diện

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thị Bưởi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Bàn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST - HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 01/6/2022 đối với bị cáo:

Hà Văn T. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 27 tháng 6 năm 1974; Nơi sinh: huyện B, Bắc Kạn;

Nơi ĐKKTTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn;
Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam;
Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn N (đã chết) và bà Triệu Thị P; vợ: Hoàng Thị U; con: Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

Chị Hoàng Thị U, sinh năm 1973

Trú tại: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 22/01/2022, Tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã T đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường liên

thôn thuộc thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, phát hiện một đối tượng nam giới đang điều khiển xe mô tô BKS 97B1 - 071.80 nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen trắng, di chuyển theo hướng N – H thuộc xã T có nhiều biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu đối tượng dừng xe để kiểm tra hành chính, đối tượng không xuất trình được giấy tờ tùy thân, trình bày họ tên là Hà Văn Túc, trú tại thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình làm việc, Hà Văn T tự giác giao nộp cho Tổ công tác một gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng, bên trong có chứa chất màu trắng. Tổ công tác tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy, kết quả thử phản ứng trùng với đặc trưng của chất ma túy (loại Heroine). Sau khi thử phản ứng, tiến hành gói lại như lúc phát hiện và niêm phong trong phong bì ký hiệu “T”. Kiểm tra trên người Hà Văn T, phát hiện thu giữ tại túi áo khoác trước bên trái một xi lanh nhựa đã qua sử dụng, niêm phong trong phong bì ký hiệu “T1”; tại túi quần trước bên trái một điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng, niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT”. Tiến hành kiểm tra đối với chiếc xe mô tô BKS 97B1 - 071.80 không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì. Ngoài các đồ vật, tài sản nêu trên, không thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu nào khác.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Văn T, kết quả: Không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 22/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành lập biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng chất nghi vấn là ma túy thu giữ của Hà Văn T, xác định: Số chất màu trắng có trong phong bì ký hiệu “T” có khối lượng là 0,256 g (*Không thấy hai năm sáu gam*). Sau khi cân, toàn bộ số chất màu trắng trên được gói trong mảnh giấy màu trắng và niêm phong trong phong bì ký hiệu “GD” để gửi giám định. Đối với một mảnh giấy một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T”, tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu “VC” nhập Kho vật chứng Công an huyện B để bảo quản theo quy định.

Kết luận giám định số 45/KTHS-MT ngày 28/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu GD gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,256g (*Không thấy hai năm sáu gam*).

Tại Bản cáo trạng số 14/CT- VKSBT ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hà Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/ BLHS.

*** Điều luật có nội dung:**

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm:

a)

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38/BLHS.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249/BLHS

Phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ Số ma túy trong phong bì ký hiệu GĐ sau khi giám định còn lại 0,222g (*Không phải hai hai hai gam*) cùng phong bì, bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T45;

+ Một mảnh giấy một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T” được niêm phong trong phong bì ký hiệu “VC”;

+ Một xi lanh nhựa đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “T1”;

- Một xe mô tô BKS 97B1 - 071.80 nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen trắng, cũ đã qua sử dụng là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Bị cáo sử dụng xe khi đi mua ma túy và khi tàng trữ ma túy bị bắt quả tang. Việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy và tàng trữ ma túy thì chị U không biết do đó cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước ½ trị giá của chiếc xe và trả cho chị U ½ giá trị của xe.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm như cáo trạng đã truy tố và không có khiếu nại về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị cáo khẳng định chiếc xe mô tô BKS 97B1 - 071.80 nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen trắng, cũ đã qua sử dụng là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy, tàng trữ ma túy chị U không biết.

Chị Hoàng Thị U khẳng định chiếc xe mô tô BKS 97B1 - 071.80 nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen trắng, cũ đã qua sử dụng là tài sản chung của vợ chồng

chị. Ngày 21/01/2022 bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy và ngày 22/01/2022 bị cáo sử dụng xe tàng trữ ma túy thì chị U không biết và đề nghị xin lại xe.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa xác định: Do bản thân sử dụng và nghiện chất ma túy từ năm 2013 nên ngày 22/01/2022 tại khu vực thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Hà Văn T đã có hành vi tàng trữ một gói nhỏ ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,256g (*Không phải hai năm sáu gam*), mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn phát hiện bắt giữ.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo Hà Văn T về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/ BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm, xâm phạm quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. *Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

- Bị cáo Hà Văn T có nhân thân xấu: Ngày 18/9/2013, bị Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, phạt tiền 1.500.000đ; ngày 20/10/2017, bị Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”, phạt tiền 2.500.000đ. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm skhoản 1 Điều 51/BLHS.

[4]. Trong vụ án này bị cáo khai mua ma túy với người đàn ông khoảng 35 tuổi, do bị cáo T không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B không có cơ sở để xác minh.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo có tài sản là đất ruộng do đó áp dụng khoản 5 Điều 249/BLHS phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp*: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

Số ma túy trong phong bì ký hiệu GĐ sau khi giám định còn lại 0,222g (*Không thấy hai hai hai gam*) cùng phong bì, bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T45; một mảnh giấy một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T” được niêm phong trong phong bì ký hiệu “VC”; một xi lanh nhựa đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “T1” đều không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Một xe mô tô BKS 97B1 - 071.80 nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen trắng, cũ đã qua sử dụng là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Bị cáo sử dụng xe khi đi mua ma túy và khi tàng trữ ma túy bị bắt quả tang. Việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy và tàng trữ ma túy thì chị U không biết do đó cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ trị giá của chiếc xe và trả cho chị U $\frac{1}{2}$ giá trị của xe.

Đối với một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo Hà Văn T. Qua điều tra xác định, không liên quan đến hành vi phạm tội. Sau khi kiểm tra tình trạng điện thoại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại cho bị cáo.

[7]. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố**: Bị cáo Hà Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38/BLHS.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án.

* *Về hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 5 Điều 249/BLHS.

Phạt bị cáo 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

* *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp*: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T45” bên trong có 0,222g (*Không thấy hai hai hai gam*) ma túy, loại Heroine cùng phong bì, bao gói cũ ký hiệu “GĐ” do Cơ quan giám định hoàn trả;

+01 phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có một mảnh giấy một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T”.

+01 phong bì niêm phong ký hiệu “T1” bên trong có 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị của xe mô tô BKS 97B1 - 071.80 nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen trắng, cũ đã qua sử dụng, đăng ký xe mang tên Hà Văn T. Trả cho chị Hoàng Thị U, sinh năm 1973, trú tại: thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn $\frac{1}{2}$ giá trị của xe.

Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

* Về án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Bị cáo Hà Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND B 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện B 2;
- Bị cáo 1;
- NCQLNVLQ 1;
- TA tỉnh 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;
- Lưu 1;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lý Thị Thúy